

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức trích và mức chi một số nội dung phục vụ hoạt động thường xuyên của Hội đồng thẩm định giá tài sản cấp tỉnh.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

Căn cứ Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 02/2/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng thẩm định giá tài sản cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 06/03/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định giá tài sản cấp tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 122/TTr-STC ngày 13/3/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức trích và mức chi một số nội dung phục vụ hoạt động thường xuyên của Hội đồng thẩm định giá tài sản cấp tỉnh, cụ thể như sau:

1. Cho phép được trích mức tối đa là 0,3% giá trị tài sản thẩm định để chi phí phục vụ hoạt động thẩm định giá của Hội đồng thẩm định giá tài sản cấp tỉnh.

2. Một số mức chi cụ thể:

- Chi mua thông tin phục vụ công tác thẩm định: Mức chi 0,05% giá trị thẩm định đối với hồ sơ thẩm định có trị giá từ 01 tỷ đồng trở lên; mức chi 0,1% giá trị thẩm định đối với hồ sơ thẩm định có trị giá từ 500 triệu đồng đến dưới 01 tỷ đồng; mức chi 0,15% giá trị thẩm định đối với hồ sơ thẩm định có giá trị dưới 500 triệu đồng;

- Chi cho cán bộ đi thu thập thông tin thẩm định (Trường hợp không phải mua) mức chi 200.000 đồng/hồ sơ có giá trị thẩm định dưới 500 triệu đồng; mức chi 300.000 đồng/hồ sơ có giá trị thẩm định trên 500 triệu đồng đến dưới 2 tỷ đồng và mức 500.000 đồng/hồ sơ có giá trị thẩm định trên 2 tỷ đồng;

- Phụ cấp nghiên cứu tài liệu trước khi thẩm định: Mức chi 100.000 đồng/người/lần;

- Các nội dung chi còn lại không quy định mức chi cụ thể được thực hiện theo quy định hiện hành và theo thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

3. Nguồn kinh phí: Ngân sách tỉnh cấp.

Điều 2. Giao cho Sở Tài chính căn cứ quy định hiện hành và mức chi quy định trên, dự kiến khối lượng công việc phát sinh để lập dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng thẩm định giá tài sản cấp tỉnh hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; mức chi không vượt quá 0,3% tổng giá trị tài sản thẩm định; thực hiện quản lý, sử dụng, hạch toán và quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 16/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá tài sản tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Dng*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, KTTC. *mm*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH



Đặng Trọng Thăng

